

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2018;
- Biên bản và kết quả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên-năm 2019 Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm và chương trình công tác năm 2019.

Điều 2. Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 (báo cáo đính kèm) với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018.

Đvt: Triệu đồng

Stt	Hạng mục	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Vốn điều lệ	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	278	271	97%
3	Doanh thu	395.350	395.394	100%
4	Lợi nhuận trước thuế	14.862	13.679	92%
5	Lợi nhuận sau thuế	11.890	11.000	93%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190	8.190	100%
7	Tỉ lệ chia cổ tức	9%	9%	100%
8	Lợi nhuận trích Quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi:	2.972	2.750	93%
8.1	Quỹ Đầu tư phát triển	594	550	93%
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.378	2.200	93%
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	728	60	8%

2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2018
(1)	(2)	(3)	(5)	(4)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	người	271	271	100%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	395.394	425.252	107%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	381.715	410.869	107%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.679	14.382	105%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,03	15,80	105%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.000	11.506	105%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,08	12,64	105%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.750	2.876	104%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	100%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	60	439	729,7%

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và chương trình công tác năm 2019. (đính kèm báo cáo).

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán (đính kèm tờ trình và báo cáo tài chính).

Điều 5. Thông qua báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2018 (đính kèm báo cáo)

Stt	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	322.500.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	274.600.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát (2 người x 2.500.000/tháng)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Thư ký Công ty	2.500.000	30.000.000	2.500.000	30.000.000
	Tổng cộng:	75.500.000	906.000.000	75.500.000	903.100.000

Điều 6. Thông qua tờ trình chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty năm 2019, như sau:

1. Trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty như sau:

1.1 Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- a) Chủ tịch HĐQT 27.000.000 đồng/tháng
- b) Trưởng ban kiểm soát 23.000.000 đồng/tháng

1.2. Đối với thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm:

- a) Thành viên HĐQT 4.500.000 đồng/tháng/người
- b) Thành viên ban kiểm soát 2.500.000 đồng/tháng/người
- c) Người phụ trách quản trị 4.000.000 đồng/tháng.

2. Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao thực tế chi trả hàng tháng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra Hội đồng quản trị được quyết định chi thưởng một tháng lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhân dịp Tết nguyên Đán.

3. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá 3 tháng lương hàng tháng.

Điều 7. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2018, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018	13.679.320.326
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.678.964.194
3	Lợi nhuận sau thuế (1 - 2)	11.000.356.132
4	Trích lập các quỹ:	2.750.089.033
4.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế</i>	550.017.807
4.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi 20% lợi nhuận sau thuế</i>	2.200.071.226
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (3 - 4)	8.250.267.099
6	Chia cổ tức (9 % vốn điều lệ)	8.190.000.000
7	Trích thưởng HĐQT, BDH, BKS (10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch)	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5 - 6 - 7)	60.267.099



2. Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận 2018.

a) Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: **8.190.000.000 đồng** (9% vốn điều lệ) đã tạm ứng chi trả đợt 1 là 4,5% (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để chia cổ tức là ngày 25/ 12/ 2018), dự kiến chi trả 4,5% còn lại trong tháng 6 năm 2019.

b) Chi trả quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi trình Đại hội đồng cổ đông thông qua: **2.200.071.226 đồng.**

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi đã chi trả cho người lao động: **2.162.559.268 đồng**, trong đó:

+ Chi khen thưởng: 1.443.149.076 đồng.

+ Chi phúc lợi: 719.410.192 đồng.

- Số dư quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018 đề nghị chuyển sang chi cho người lao động năm 2019 là: **43.471.460 đồng**. (Bao gồm số dư năm 2017 chuyển sang là 5.959.502 đồng)

3. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

stt	Chỉ tiêu	Số tiền, tỷ lệ	Ghi chú
1	Doanh thu	425.252.823.892 đồng	
2	Tổng chi phí	410.869.882.304 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	14.382.941.588 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	11.506.353.271 đồng	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000.000 đồng	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	9 %	
7	Lợi nhuận chia các quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (4) – (5) – (7)	

Điều 8. Thông qua tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018, với nội dung (đính kèm tờ trình).

1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

a) Chọn một tổ chức kiểm toán có uy tín, được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

b) Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính trong lĩnh vực ngành xây dựng hạ tầng, giao thông theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam (VAS) và chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS) nói chung và đối với Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh nói riêng.

c) Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh về phạm vi, tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

d) Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh

2. Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của công ty năm 2019 như sau:

a) Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

b) Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCs)

c) Công ty TNHH kiểm toán-tư vấn đất việt (Vietland).

d) Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.

3. Thông qua việc giao Hội đồng quản trị căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ công ty kiểm toán đối với doanh nghiệp để lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 cho công ty.

Điều 9. Thông qua tờ trình thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của công ty, từ địa điểm cũ là: số 132 đường Đào Duy Từ, phường 6, quận 10, TP. Hồ Chí Minh sang địa điểm mới là số: 451/10 đường Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

Đại hội nhất trí uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định thời điểm thay đổi, thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật hiện hành nhằm thực hiện việc thay đổi trụ sở chính của công ty và cập nhật nội dung sửa đổi tương ứng vào Điều lệ công ty theo đúng quy định

Điều 10. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty (đính kèm bản Điều lệ). Giao Hội đồng quản trị thực hiện chỉnh lý theo ý kiến góp ý của cổ đông tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 11. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty (đính kèm bản dự thảo quy chế quản trị nội bộ). Giao Hội đồng quản trị thực hiện chỉnh lý theo ý kiến góp ý của cổ đông tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và đề nghị bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị - Nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Đại hội nhất trí miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Vũ Bảo Vân (nhiệm kỳ 2016-2021), kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2019. Đồng thời bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị với số lượng cần bầu bổ sung là 01 người, thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.

Điều 13. Thông qua Kết quả bầu bổ sung Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh làm thành viên Hội đồng quản trị thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.

Điều 14. Giao Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua tại Nghị quyết này và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết này.

Điều 15. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Tp. Hồ Chí Minh biểu quyết thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày ký

**TM. CHỦ TOẠ ĐOÀN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Minh Trung

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2019

- Tên công ty: Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh.
- Địa chỉ: 132, Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301986393 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/9/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 04/ 5/ 2016.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00, ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh, số 132 Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh, Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên-năm 2019.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI.

1. Khai mạc Đại hội.

Nghi thức khai mạc Đại hội gồm:

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông, gồm:

Ông: Trần Thái Phương	Thành viên Ban kiểm soát	Trưởng ban
Bà: Trần Thị Thuỷ	P. Trưởng phòng quản trị nhân sự	Thành viên
Bà: Nguyễn Thị Xuân Tuyết	Nhân viên Phòng Kế toán tài chính	Thành viên

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội.

Ông: Trần Thái Phương - báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; cụ thể:

Tính đến 8 giờ 30 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 56 cổ đông, với 5.058.890 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 55,59% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

Ông: Dương Đắc Chí trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đồng cổ đông thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua nhân sự Chủ toạ đoàn, Thư ký đại hội và Ban kiểm phiếu.

a) *Thông qua nhân sự Chủ toạ đoàn.*

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách Chủ toạ đoàn với 100% số phiếu chấp thuận, cụ thể:

- Ông: Trần Minh Trung Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Hữu Châu P. Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc.
- Ông: Vũ Bảo Vân Thành viên HĐQT.
- Bà: Tạ Thị Hồng Tâm Thành viên HĐQT.
- Ông: Trịnh Văn Khâm Thành viên HĐQT.

b) *Thông qua nhân sự Thư ký đại hội.*

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách Thư ký đại hội với 100% số phiếu chấp thuận, cụ thể:

- Ông: Dương Đức Chí Thư ký công ty
- Bà: Dư Thị Cẩm Tú Nhân viên XN công trình 5

c) *Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu.*

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu với 100% số phiếu chấp thuận, cụ thể:

- Ông: Nguyễn Quang Huy Thành viên Ban kiểm soát Trưởng ban
- Ông: Cán Thái Sơn P. Trưởng Phòng KTTC Thành viên
- Bà: Phạm Thị Thuỷ Nhân viên XNCT 1 Thành viên

5. Thông qua chương trình làm việc.

Ông: Trịnh Văn Khâm trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình làm việc của Đại hội (*đính kèm tài liệu*)

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Chương trình làm việc với 100% số phiếu chấp thuận.

6. Thông qua báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm và chương trình công tác năm 2019.

Ông Trần Minh Trung trình bày Báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm và chương trình công tác năm 2019 (*đính kèm báo cáo*).

7. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 (báo cáo đính kèm) với một số chỉ tiêu chính như sau:

a) Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018.

Đvt: Triệu đồng

Stt	Hạng mục	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Vốn điều lệ	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	278	271	97%
3	Doanh thu	395.350	395.394	100%
4	Lợi nhuận trước thuế	14.862	13.679	92%
5	Lợi nhuận sau thuế	11.890	11.000	93%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190	8.190	100%
7	Tỉ lệ chia cổ tức	9%	9%	100%
8	Lợi nhuận trích Quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi:	2.972	2.750	93%
8.1	Quỹ Đầu tư phát triển	594	550	93%
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.378	2.200	93%
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	728	60	8%

b) Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2018
(1)	(2)	(3)	(5)	(4)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	người	271	271	100%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	395.394	425.252	107%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	381.715	410.869	107%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.679	14.382	105%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,03	15,80	105%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.000	11.506	105%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,08	12,64	105%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.750	2.876	104%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	100%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	60	439	729,7%

8. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và chương trình công tác năm 2019.

Ông Lê Mạnh Thư trình bày báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và chương trình công tác năm 2019. (đính kèm báo cáo).

Thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2018:

DVT : 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2018	Thực hiện cả năm 2018	TH/ KH
Tổng Doanh thu	395.350.000	395.394.000	100%
Lợi nhuận trước thuế	14.862.000	13.679.000.	92%
Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	9%	9%	100%
Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000	8.190.000	100%

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Công ty đã nỗ lực và cố gắng hoàn thành một số chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua, kết quả cụ thể là :

- Chỉ tiêu Doanh thu hoàn thành 100%;
- Chỉ tiêu Lợi nhuận hoàn thành 92%;
- Chỉ tiêu cổ tức đạt 100%;

9. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.

Bà Lê Nga Phương trình bày báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs). (đính kèm báo cáo).

10. Thông qua Báo cáo quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2018.

Bà: Tạ Thị Hồng Tâm trình bày Báo cáo quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2018 cụ thể: (đính kèm báo cáo và tờ trình)

Stt	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	322.500.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	274.600.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát (2 người x 2.500.000/tháng)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Thư ký Công ty	2.500.000	30.000.000	2.500.000	30.000.000
	Tổng cộng:	75.500.000	906.000.000	75.500.000	903.100.000

11. Tờ trình về chế độ thù lao của HĐQT và BKS, Người phụ trách quản trị-Thư ký công ty năm 2019.

Bà: Tạ Thị Hồng Tâm trình bày Tờ trình về chế độ thù lao của HĐQT và BKS, Người phụ trách quản trị-Thư ký công ty năm 2019 (tờ trình đính kèm), với một số nội dung chính như sau:

- Trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị-Thư ký công ty như sau:

+ Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

* Chủ tịch HĐQT 27.000.000 đồng/tháng

* Trưởng ban kiểm soát 23.000.000 đồng/tháng

- Đối với thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị -Thư ký hoạt động kiêm nhiệm:

* Thành viên HĐQT 4.500.000 đồng/tháng/người

* Thành viên ban kiểm soát 2.500.000 đồng/tháng/người

* Người phụ trách quản trị-Thư ký công ty 4.000.000 đồng/tháng.

- Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao thực tế chi trả hàng tháng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký công ty nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra Hội đồng quản trị được quyết định chi thưởng một tháng lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị -Thư ký công ty nhân dịp Tết nguyên Đán.

- Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị -Thư ký công ty nhưng không vượt quá 3 tháng lương hàng tháng.

12. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.

Ông: Vũ Bảo Vân thông qua tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019, với các chỉ tiêu cụ thể (đính kèm tờ trình).

a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

DVT: Đồng VN

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018	13.679.320.326
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.678.964.194

3	Lợi nhuận sau thuế (1 - 2)	11.000.356.132
4	Trích lập các quỹ:	2.750.089.033
4.1	Quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế	550.017.807
4.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 20% lợi nhuận sau thuế	2.200.071.226
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (3 - 4)	8.250.267.099
6	Chia cổ tức (9 % vốn điều lệ)	8.190.000.000
7	Trích thưởng HĐQT, BDH, BKS (10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch)	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5 - 6 - 7)	60.267.099

b) Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận 2018.

- Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: **8.190.000.000 đồng** (9% vốn điều lệ) đã tạm ứng chi trả đợt 1 là 4,5% (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để chia cổ tức là ngày 25/ 12/ 2018), dự kiến chi trả 4,5% còn lại trong tháng 6 năm 2019.

- Chi trả quỹ khen thưởng, phúc lợi.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi trình Đại hội đồng cổ đông thông qua: **2.200.071.226 đồng**.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi đã chi trả cho người lao động: **2.162.559.268 đồng**, trong đó:

* Chi khen thưởng: 1.443.149.076 đồng.

* Chi phúc lợi: 719.410.192 đồng.

- Số dư quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018 đề nghị chuyển sang chi cho người lao động năm 2019 là: **43.471.460 đồng** đồng. (Bao gồm số dư năm 2017 chuyển sang là 5.959.502 đồng)

c) Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

stt	Chỉ tiêu	Số tiền, tỷ lệ	Ghi chú
1	Doanh thu	425.252.823.892 đồng	
2	Tổng chi phí	410.869.882.304 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	14.382.941.588 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	11.506.353.271 đồng	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000.000 đồng	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	9 %	
7	Lợi nhuận chia các quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (4) – (5) – (7)	

13. Thông qua tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

Ông: Lê Mạnh Thu trình bày tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018, với một số nội dung như sau (*đính kèm tờ trình*)

a) Các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

- Chọn một tổ chức kiểm toán có uy tín, được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính trong lĩnh vực ngành xây dựng hạ tầng, giao thông theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam (VAS) và chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS) nói chung và đối với Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh nói riêng.

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh về phạm vi, tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

- Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh

b) Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của công ty năm 2019 như sau:

- Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCs)

- Công ty TNHH kiểm toán-tư vấn đất việt (Vietland).

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.

c) Thông qua việc giao Hội đồng quản trị căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ công ty kiểm toán đối với doanh nghiệp để lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 cho công ty.

14. Thông qua Tờ trình thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính Công ty

Ông Trịnh Văn Khâm trình bày Tờ trình thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty (*tờ trình đính kèm*), với một số nội dung chính như sau:

1. Thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của công ty.

- Địa điểm cũ: 132 đường Đào Duy Từ, phường 6, quận 10, TP. HCM.

- Địa điểm mới: 451/10 đường Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định thời điểm thay đổi và các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật hiện hành nhằm thực hiện việc thay đổi trụ sở chính của công ty.

3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ công ty và ủy quyền cho HĐQT:

a) Cập nhật nội dung liên quan đến việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính vào Điều lệ Công ty phù hợp quy định pháp luật và quy định nội bộ Công ty.

b) Liên hệ thay đổi giấy phép đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục liên quan pháp nhân của công ty với các cơ quan nhà nước.

15. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Ông Trần Minh Trung trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (*tờ trình và dự thảo điều lệ đính kèm*).

16. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị của Công ty

Ông Trần Minh Trung trình bày Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị của Công ty (*tờ trình và dự thảo quy chế đính kèm*).

17. Thảo luận, lấy ý kiến và giải trình

a) Góp ý về sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động:

- Ý kiến của cổ đông Nguyễn Công Dân:

Đề nghị bổ sung thêm nội dung thành lập công ty con vào khoản 5 Điều 2 thành: "Công ty có thể thành lập các đơn vị trực thuộc như chi nhánh, văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép."

- Ý kiến trả lời của Chủ tọa đoàn:

Chủ tọa đoàn tiếp thu ý kiến của cổ đông. Về ý kiến của cổ đông, Chủ tọa sẽ tiếp thu và nghiên cứu vấn đề này.

18. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông

Ông Trần Thái Phương-Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo về tình hình cổ đông tham dự đại hội tính đến 10 giờ 14 phút như sau:

Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 74 cổ đông, với 7.994.600 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 87,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

19. Tiến hành biểu quyết.

20. Ông Vũ Bảo Vân trình bày đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

21. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT

Ông Trịnh Văn Khâm trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021.

22. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021

Ông Nguyễn Quang Huy trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

23. Thông qua Danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021

Bà Tạ Thị Hồng Tâm trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị với một số nội dung chính như sau:

Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị gồm có:

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh Tỷ lệ đề cử đạt 10%/vốn điều lệ

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thống nhất ứng cử viên Hội đồng quản trị như trên.

24. Thông qua Thẻ lệ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016- 2021 (tài liệu đính kèm).

Ông Nguyễn Quang Huy trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thẻ lệ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thẻ lệ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021

25. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông

Ông Trần Thái Phương – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo về tình hình cổ đông tham dự đại hội tính đến 11 giờ 20 phút như sau:

Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 74 cổ đông, với 7.994.600 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 87,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

26. Tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

27. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua nội dung báo cáo, tờ trình

Ông **Nguyễn Quang Huy** – Trưởng Ban kiểm phiếu thay mặt Ban Kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm Thẻ biểu quyết của các cổ đông, cụ thể như sau:

a) Thông qua Báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và Chương trình công tác năm 2019:

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.796.600 cổ phần	97,52%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

b) Thông qua Báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và chương trình, kế hoạch công tác năm 2019:

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.796.600 cổ phần	97,52%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

c) Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.796.600 cổ phần	97,52%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

d) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.796.600 cổ phần	97,52%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

e) Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2018:

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.796.600 cổ phần	97,52%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

g) Thông qua Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị năm 2019:

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.734.500 cổ phần	96,75%
- Không đồng ý	62.100 cổ phần	0,78%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

h) Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.796.600 cổ phần	97,52%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

i) Thông qua Thông qua Tờ trình về việc chọn tổ chức kiểm toán độc lập Báo cáo Tài chính năm 2019.

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.796.600 cổ phần	97,52%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

k) Thông qua Tờ trình thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty.

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.796.600 cổ phần	97,52%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

l) Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.776.600 cổ phần	97,27%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	20.000 cổ phần	0,25%

m) Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị của Công ty.

- Biểu quyết hợp lệ: 7.796.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 97,52% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	7.796.600 cổ phần	97,52%
- Không đồng ý	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

28. Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Ông Nguyễn Quang Huy - Trưởng Ban kiểm phiếu thay mặt Ban Kiểm phiếu lên công bố kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh đạt 7.612.110 số phiếu bầu, tỷ lệ trúng cử đạt 98,7%/tổng số cổ phần tham gia bầu cử họp lệ. Như vậy, bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh được bầu vào làm thành viên Hội đồng quản trị thay thế cho ông Vũ Bảo Vân cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016 - 2021

27. Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông:

Ông Dương Đắc Chí thay mặt Thư ký đoàn trình bày Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên 2019 của ĐHĐCĐ.

28. Ông Lê Hữu Châu điều khiển Đại Hội thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên 2019.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Biên bản cuộc họp thường niên 2019 của ĐHĐCĐ.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Nghị quyết cuộc họp thường niên 2019 của ĐHĐCĐ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh kết thúc lúc 11 giờ 40 ngày 24 tháng 4 năm 2019.

TM. THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Dương Đắc Chí

**TM. CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Minh Trung

BÁO CÁO

Công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và Chương trình công tác năm 2019.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/ 4/ 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 97/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 26/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và chương trình công tác năm 2019 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

I. Khái quát chung về công ty.

1. Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh được chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ Công ty TNHH một thành viên, hoạt động theo Luật doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp lần đầu ngày 16/9/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 04/5/2016 với mã số doanh nghiệp 0301986393 do Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh cấp.

2. Vốn điều lệ của công ty tại thời điểm 31/12/2018 là 91 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Công ty đầu tư tài chính nhà nước TP. HCM là 36.400 triệu đồng, chiếm 40% vốn điều lệ; vốn của các cổ đông khác là 54.600 triệu, chiếm 60% vốn điều lệ.

3. Tổ chức công ty gồm:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên.
- Ban kiểm soát: 03 thành viên.
- Ban điều hành: 04 thành viên (01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc, 01 Kế toán trưởng).
- 06 Phòng nghiệp vụ, 09 xí nghiệp công trình, 02 công ty con.

II. Báo cáo tình hình hoạt động của công ty.

Năm 2018, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong tất cả các lĩnh vực hoạt động, nhưng với nỗ lực của toàn thể lãnh đạo và người lao động, công ty đã cố gắng hoàn thành trên 90% các chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ sản xuất kinh

doanh. Bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp. Đảm bảo quyền lợi cổ đông. Ổn định việc làm và thu nhập, tuân thủ pháp luật lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty hoàn thành đúng các điều khoản hợp đồng với cơ quan đặt hàng với chất lượng và sự thỏa mãn khách hàng ngày càng được cải thiện. Các giải pháp nâng cao hiệu quả và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước mang lại những kết quả tích cực như, năng lực kỹ thuật thi công từng bước được nâng cao, thị trường được mở rộng, đa dạng hóa sản phẩm. Tiềm lực, tiềm năng phát triển của công ty là khả quan. Thương hiệu từng bước được gây dựng.

Tổ chức tốt công tác tham gia dự thầu và trúng thầu sản phẩm dịch vụ công ích 03 năm từ 2019 -2021. Đây là nền tảng quan trọng để ổn định và phát triển sản xuất.

Trong quản lý và điều hành doanh nghiệp: Hội đồng Quản trị, Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Hội đồng thành quản trị và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Thể chế hóa, điều chỉnh, bổ sung các quy chế nội bộ đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ quy định nhà nước trong quản lý. Hầu hết các phòng, ban, xí nghiệp theo đề án tái cơ cấu hoạt động hiệu quả. Đã tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm hoạt động các đơn vị phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới.

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
1	Vốn điều lệ	91.000	91.000	100%
2	Tổng doanh thu	395.350	395.394	100%
3	Tổng chi phí	380.488	381.715	100,3%
4	Lợi nhuận trước thuế	14.862	13.679	92%

2. Đánh giá công tác quản lý của công ty.

a) Tình hình thực hiện sản phẩm dịch vụ công ích năm 2018 được tổ chức thực hiện tốt với 02 xí nghiệp thực hiện. Việc tổ chức quản lý tập trung có nhiều ưu điểm: Hoàn thành tốt các điều khoản hợp đồng của công ty và cơ quan đặt hàng, khả năng huy động và quản lý lực lượng lao động tốt hơn. Chi phí hoạt động công ích tăng do năm 2018, chi phí quản lý giảm và chi phí bảo dưỡng tăng. Do đó tỷ suất lợi nhuận/doanh thu giảm. Đây vẫn là hoạt động nền tảng, đảm bảo nguồn thu để trang trải hầu hết chi phí quản lý công ty.

Sản phẩm dịch vụ công ích hiện nay vẫn là sản phẩm nền tảng cho hoạt

động sản xuất khi lợi nhuận của nhóm sản phẩm này đủ để trang trải toàn bộ chi phí quản lý công ty. Về sản phẩm công ích năm 2019-2021: Công ty tham gia và trúng thầu cả 06 gói thầu quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu và đường vào cầu trên địa bàn thành phố. Hiện, công ty đã thương thảo và ký kết xong toàn bộ hợp đồng của 6 gói thầu với các Khu quản lý giao thông đô thị và Trung tâm QL đường hầm sông Sài Gòn.

b) Tình hình thực hiện thi công xây dựng công trình năm 2018 có nhiều chuyển biến tích cực. Doanh thu ghi nhận gần 262/280 tỷ đồng đạt 94% kế hoạch, 102% so với cùng kỳ năm 2018. Việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Áp dụng mô hình khoán chỉ tiêu lợi nhuận tạo sự chủ động cho đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch và cân đối chi phí cho từng gói thầu. Từng bước được các chủ đầu tư ghi nhận. Hầu hết các gói thầu đều thi công đúng tiến độ, chất lượng được chủ đầu tư đánh giá cao. Hiện công ty đang tiếp tục tham gia dự thầu các gói thầu tiếp theo và có các kết quả thuận lợi.

Mặc dù có những chuyển biến tích cực nhưng doanh thu, lợi nhuận của hoạt động này chưa đạt kế hoạch đề ra.

c) Công tác quản lý vốn, tài sản, quản lý chất lượng, tiến độ công trình xây dựng, quản lý lao động...theo đúng các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của công ty.

- Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định phân cấp, phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc. Đảm bảo sự điều hành không chồng chéo, các quy chế, quy định ban hành phù hợp với điều lệ công ty và các quy định hiện hành của pháp luật. Các quy chế quản lý nội bộ thường xuyên được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tế trong công tác quản lý sản xuất kinh doanh.

- Kết quả đạt được trong năm 2018, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn của nhà nước và của doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, quyền lợi của cổ đông được đảm bảo.

d) Công tác sắp xếp, tổ chức và tiền lương.

- Đại hội cổ đông bất thường năm 2018 đã thống nhất miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Trần Minh Thành (ông Trần Minh Thành có đơn xin thôi tham gia thành viên HĐQT) và bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với ông Trần Minh Trung.

- Hội đồng quản trị thống nhất ông Trần Minh Thành thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và bầu ông Trần Minh Trung giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021, kể từ ngày 02/ 8/ 2018.

- Quy trình bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT được tuân thủ theo đúng điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của công ty.

- Công ty chấp hành nghiêm túc pháp luật lao động và đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, tổ chức cho người lao động tham quan nghỉ mát theo thỏa ước lao động tập thể...

III. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.

1. Công tác quản trị công ty.

- Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2018 Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban điều hành chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết và các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- HĐQT đã xây dựng chương trình công tác trong năm 2018, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Hội đồng phụ trách và thực hiện công tác giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị hoạt động tuân thủ theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị, và các quy chế quản lý nội bộ khác. Thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động trong công ty, nhằm đảm bảo cho Ban điều hành có cơ sở thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật.

- Định kỳ hàng tháng và đột xuất, Hội đồng quản trị tổ chức họp để các thành viên HĐQT và BKS nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty và ban hành các Nghị quyết, quyết định chỉ đạo kịp thời trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo việc bảo tồn và phát triển vốn của Nhà nước, của doanh nghiệp.

- Thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc công ty thực hiện các nghị quyết của HĐQT, phối hợp Ban điều hành kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.

- Phối hợp Ban kiểm soát tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết HĐQT được thông qua, ban hành khi đa số thành viên HĐQT biểu quyết tán thành. Năm 2018, HĐQT đã tổ chức 10 cuộc họp để xem xét, quyết định các vấn đề quản lý của công ty theo thẩm quyền của HĐQT và ban hành các văn bản (*đính kèm phụ lục*).

2. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành.

- Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm cho công ty, đảm bảo tăng doanh thu và lợi nhuận.

- Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ và nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát. Tình hình tài chính cơ bản được kiểm soát tốt. Vốn nhà nước và vốn của doanh nghiệp được bảo toàn và phát triển.

- HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động chỉ đạo điều hành của Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc theo thẩm quyền được giao theo Điều lệ và quy chế làm việc của Hội đồng quản trị.

- Qua công tác kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh của công ty và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

- Yêu cầu Tổng giám đốc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và thường xuyên báo cáo định kỳ hàng tháng cho HĐQT về các lĩnh vực hoạt động của Công ty, để HĐQT nghị quyết định hướng nhằm từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động ở từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty.

- Trong năm 2018, theo Nghị quyết của HĐQT, Ban điều hành đã thực hiện sắp xếp các xí nghiệp trực thuộc theo hướng chuyên môn hóa từng lĩnh vực hoạt động, đổi mới, sắp xếp đội ngũ cán bộ chủ chốt, thực hiện tốt các chính sách tiền lương, cải thiện điều kiện làm việc và chế độ phúc lợi cho người lao động, chấn chỉnh trong công tác quản lý khai thác xe máy thiết bị nhằm hạn chế rủi ro, từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác.

3. Xây dựng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2019-2021.

- Hội đồng quản trị đã thành lập Tổ nghiên cứu và ban hành Nghị quyết số 127/NQ-CTCP-HĐQT ngày 09/ 8/ 2018 thông qua đề cương chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2019-2021, theo đó HĐQT đã giao nhiệm vụ cho Tổng Giám đốc kiêm Tổ trưởng Tổ nghiên cứu xây dựng kế hoạch chi tiết, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng nghiệp vụ, đơn vị có liên quan để xây dựng và đề xuất các giải pháp triển khai thực hiện theo từng lĩnh vực, trên cơ sở đó tập hợp và xây dựng hoàn chỉnh phương án và tiến độ thực hiện cho từng nhóm giải pháp.

- Đến nay Tổ nghiên cứu đang trong quá trình rà soát, bổ sung các giải pháp để hoàn chỉnh đề cương chiến lược đảm bảo tính khả thi và hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Những mặt còn hạn chế:

- Lợi nhuận thực hiện năm 2018 không đạt so với kế hoạch do phát sinh chi phí bất thường từ việc phân bổ giá trị còn lại các vật kiến trúc trên đất (451/10 Tô Hiến Thành, các dạp cầu bị thu hồi). Giảm doanh thu-lợi nhuận cho thuê dạp cầu.

- Công tác quyết toán bàn giao giai đoạn chuyển thể chưa thực hiện xong, do việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình của các cơ quan thẩm quyền

còn chậm và có nhiều vướng mắc.

IV. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

1. Lãnh đạo thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua, kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua đạt được như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Hạng mục	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Vốn điều lệ	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	278	271	97%
3	Doanh thu	395.350	395.394	100%
4	Lợi nhuận trước thuế	14.862	13.679	92%
5	Lợi nhuận sau thuế	11.890	11.000	93%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190	8.190	100%
7	Tỉ lệ chia cổ tức	9%	9%	100%
8	Lợi nhuận trích Quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi:	2.972	2.750	93%
8.1	Quỹ Đầu tư phát triển	594	550	93%
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.378	2.200	93%
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	728	60	8%

2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

Trên cơ sở các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập và danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 141/NQ-CTCP-HĐQT ngày 15/ 10/ 2018, đã chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCs) làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2018. Đồng thời giao Tổng Giám đốc chủ trì triển khai thực hiện việc đàm phán, quyết định nội dung, ký kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ kiểm toán đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

3. Chế độ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký công ty.

Stt	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	322.500.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	274.600.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát (2 người x 2.500.000/tháng)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Thư ký Công ty	2.500.000	30.000.000	2.500.000	30.000.000
	Tổng cộng:	75.500.000	906.000.000	75.500.000	903.100.000

Ngoài ra HĐQT quyết định chi thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhân dịp Tết Nguyên Đán tháng lương 13 số tiền 71.000.000 đồng.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2019

I. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2018
(1)	(2)	(3)	(5)	(4)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	người	271	271	100%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	395.394	425.252	107%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	381.715	410.869	107%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.679	14.382	105%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,03	15,80	105%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.000	11.506	105%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,08	12,64	105%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.750	2.876	104%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	100%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	60	439	729,7%

II. Nhiệm vụ trọng tâm.

Năm 2109 định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh là tiếp tục duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. HĐQT sẽ phối hợp với Tổng Giám đốc, Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Đảm bảo hoàn thành tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị làm nền tảng xây dựng và thực hiện chiến lược, định hướng phát triển cho những năm tiếp theo.

2. Bảo toàn và phát triển vốn; Đảm bảo vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được bảo toàn, hiệu quả và phát triển. Các hoạt động tài chính minh bạch, an toàn. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

3. Tiếp tục cải thiện, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động của người lao động, nâng cao năng suất lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của công ty. Tăng cường đào tạo trình độ nghiệp vụ của bộ phận quản lý trong các lĩnh vực kinh tế, kỹ thuật, tài chính kế toán, quản trị doanh nghiệp...

4. Tiếp tục hoàn thiện các mô hình sản xuất: Tạo sự chủ động, hỗ trợ đơn vị kích thích sản xuất nhưng vẫn đảm bảo sự kiểm soát của công ty. Tiếp tục nỗ lực giữ vững thị trường sản phẩm dịch vụ công ích và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh bằng chất lượng, tính chuyên nghiệp và thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

5. Tiếp cận và nghiên cứu tham gia các hình thức kinh doanh, phát triển các sản phẩm mới.

6. Xây dựng các giải pháp để triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2019 - 2021, trong đó xây dựng được về sản phẩm, lĩnh vực hoạt động thế mạnh của Công ty, nhu cầu về vốn, về số lượng trang thiết bị của công ty cần trang bị, đầu tư trong từng năm; Giải pháp huy động vốn.

7. Hoàn thành dự án xây dựng trụ sở văn phòng làm việc của Công ty tại số 451/10, đường Tô Hiến Thành, P.14 - Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

8. Đảm bảo duy trì sự ổn định và phát triển trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, nhằm bảo toàn và phát triển nguồn vốn của doanh nghiệp.

Trên đây là những nội dung báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019 xem xét và có ý kiến góp ý, để Hội đồng rút kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian tới được tốt hơn.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin cảm ơn sự cố gắng của toàn thể người lao động công ty; sự ủng hộ và tin tưởng của các Quý cổ đông và các đối tác trong năm qua. Rất mong nhận được sự động viên, giúp đỡ, hợp tác của các Quý cổ đông và các đối tác trong năm 2019 và những năm tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2019;
- Công ty HFIC;
- Đảng uỷ; HĐQT, Ban KS;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Minh Trung

PHỤ LỤC

Danh mục các Nghị quyết, quyết định do HĐQT ban hành năm 2018

Stt	Ngày	Nội dung
1	10/01/2018	Nghị quyết về nội dung kỳ họp HĐQT ngày 09/01/2018
2	10/01/2018	Nghị quyết về việc chấp thuận cho Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng với công ty con
3	15/01/2018	Nghị quyết về thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu chi năm 2018
4	02/02/2018	Nghị quyết về nội dung kỳ họp HĐQT ngày 01/02/2018
5	02/02/2018	Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
6	06/3/2018	Nghị quyết về việc thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Xây dựng công trình 6
7	06/3/2018	Kế hoạch tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
8	26/3/2018	Nghị quyết về việc đầu tư thành lập công ty con.
9	26/3/2018	Nghị quyết về việc thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Công trình giao thông 6
10	26/3/2018	Quyết định về việc cử người đại diện theo ủy quyền phần vốn của Công ty Cổ phần công trình cầu phà TPHCM
11	26/3/2018	Quyết định về việc cử người đại diện theo ủy quyền phần vốn của Công ty Cổ phần công trình cầu phà TPHCM
12	02/04/2018	Nghị quyết về nội dung kỳ họp HĐQT ngày 30/03/2018
13	02/04/2018	Quyết định về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng quỹ tiền lương
14	11/04/2018	Nghị quyết về việc thông qua tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018.
15	26/04/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
16	03/05/2018	Quyết định về việc ban hành quy chế quản trị nội bộ của công ty
17	17/05/2018	Nghị quyết về nội dung kỳ họp HĐQT ngày 17/05/2018
18	17/05/2018	Nghị quyết về việc triển khai một số nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
19	18/05/2018	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2017.
20	13/6/2018	Về việc chỉ đạo người đại diện vốn biểu quyết các nội dung họp HĐQT công ty TNHH ĐTXD và phát triển Công trình Giao Thông 6
21	21/6/2018	Nghị quyết về nội dung kỳ họp HĐQT ngày 20/6/2018
22	25/6/2018	Quyết định về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình trụ sở văn phòng làm việc công ty.
23	05/7/2018	Quyết định về việc thôi giữ chức vụ thư ký công ty
24	20/7/2018	Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2018

25	20/7/2018	Nghị quyết về việc thông qua tài liệu trình đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018
26	2/8/2018	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường
27	2/8/2018	Nghị quyết Bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019-2021
28	2/8/2018	Nghị quyết miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Trần Minh Thành
29	2/8/2018	Quyết định bổ nhiệm chức danh chủ tịch HĐQT đối với ông Trần Minh Trung
30	2/8/2018	Nghị quyết bổ nhiệm người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty
31	2/8/2018	Quyết định bổ nhiệm người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty
32	8/8/2018	Nghị quyết nội dung kỳ họp HĐQT ngày 07/8/2018
33	8/8/2018	Nghị quyết uỷ quyền cho Tổng Giám đốc ký HĐ với công ty con
34	8/8/2018	Quyết định phân công nhiệm vụ Hội đồng quản trị
35	9/8/2018	Nghị quyết phê duyệt quy chế hoạt động SXKD
36	9/8/2018	Quyết định ban hành quy chế Hoạt động SXKD
37	9/8/2018	Nghị quyết phê duyệt đề cương chiến lược phát triển cty
38	14/8/2018	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trụ sở văn phòng làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành.
39	14/8/2018	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trụ sở văn phòng làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành.
40	15/8/2018	Nghị quyết miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc.
41	15/8/2018	Quyết định miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc.
42	23/8/2018	Nghị quyết uỷ quyền cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng BIDV
43	15/10/2018	Nghị quyết họp HĐQT kỳ họp tháng 10
44	15/10/2018	Nghị quyết chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính
45	18/10/2018	Quyết định ban hành quy chế công bố thông tin
46	9/11/2018	Nghị quyết họp HĐQT kỳ họp tháng 11
47	9/11/2018	Nghị quyết tạm ứng chi trả cổ tức năm 2018
48	9/11/2018	Nghị quyết uỷ quyền cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng tín dụng ngân hàng quân đội
49	9/11/2018	Nghị quyết uỷ quyền cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng tín dụng ngân hàng Sài Gòn công thương
50	16/11/2018	Nghị quyết giảm nguyên giá và giá trị còn lại tài sản vật kiến trúc tại địa chỉ 451/10 Tô Hiến Thành
51	16/11/2018	Quyết định giảm nguyên giá và giá trị còn lại tài sản vật kiến trúc tại địa chỉ 451/10 Tô Hiến Thành
52	20/11/2018	Nghị quyết phương án xử lý vật tư thu hồi đối với tài sản vật kiến trúc hiện hữu phục vụ dự án xây dựng trụ sở văn phòng làm việc tại địa chỉ 451/10 Tô Hiến Thành.

53	20/11/2018	Quyết định thành lập hội đồng thanh lý tài sản vật tư thu hồi đối với tài sản vật kiến trúc hiện hữu phục vụ dự án xây dựng trụ sở văn phòng làm việc tại địa chỉ 451/10 Tô Hiến Thành.
54	26/11/2018	Nghị quyết phê duyệt kết quả thẩm định giá vật tư thu hồi đối với tài sản vật kiến trúc hiện hữu phục vụ dự án xây dựng trụ sở văn phòng làm việc tại địa chỉ 451/10 Tô Hiến Thành.
55	7/12/2018	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch kiểm kê tài sản thời điểm 01/01/2019.
56	7/12/2018	Quyết định phê duyệt kế hoạch kiểm kê tài sản thời điểm 01/01/2019.

Số : 144 /BC-CTCP-KD

TP HCM, ngày 20 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO TỔNG KẾT
Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018
và chương trình, kế hoạch công tác năm 2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2018 số 97/NQ-CTCP-HĐQT ngày 26 tháng 4 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐQT ngày 15/01/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà TP.Hồ Chí Minh về việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu – chi năm 2018;

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà thành phố Hồ Chí Minh báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và kế hoạch công tác năm 2019 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH.

DVT: Triệu đồng

Stt	Hạng mục	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Vốn điều lệ	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	278	271	97%
3	Doanh thu	395.350	395.394	100%
4	Lợi nhuận trước thuế	14.862	13.679	92%
5	Lợi nhuận sau thuế	11.890	11.000	93%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190	8.190	100%
7	Tỉ lệ chia cổ tức	9%	9%	100%
8	Lợi nhuận trích Quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi:	2.972	2.750	93%
8.1	Quỹ Đầu tư phát triển	594	550	93%
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.378	2.200	93%
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	728	60	8%

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CHỦ YẾU.

1. Sản phẩm dịch vụ công ích.

a. Xét về chỉ tiêu:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
Doanh thu	110.000	128.319	116%
Chi phí	81.373	102.528	126%
Lợi nhuận	28.720	26.528	92%

b. Tình hình thực hiện: sản phẩm dịch vụ công ích năm 2018 được tổ chức thực hiện tốt với 02 xí nghiệp thực hiện (Xí nghiệp Công trình 2 và Xí nghiệp công trình 8). Việc tổ chức quản lý tập trung có nhiều ưu điểm: Hoàn thành tốt các điều khoản hợp đồng của công ty và cơ quan đặt hàng, khả năng huy động và quản lý lực lượng lao động tốt hơn. Chi phí hoạt động công ích tăng do năm 2018, chi phí quản lý giảm và chi phí bảo dưỡng tăng. Do đó tỷ suất lợi nhuận/doanh thu giảm. Đây vẫn là hoạt động nền tảng, đảm bảo nguồn thu để trang trải hầu hết chi phí quản lý công ty.

Sản phẩm dịch vụ công ích hiện nay vẫn là sản phẩm nền tảng cho hoạt động sản xuất khi lợi nhuận của nhóm sản phẩm này đủ để trang trải toàn bộ chi phí quản lý công ty. Nếu xét về tỷ suất lợi nhuận/doanh thu: nhóm sản phẩm này đạt từ 20% – 30% doanh thu ghi nhận, cao hơn rất nhiều so với các sản phẩm còn lại.

c. Về sản phẩm công ích năm 2019-2021: Công ty tham gia và trúng thầu cả 06 gói thầu quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu và đường vào cầu trên địa bàn thành phố. Hiện, công ty đã thương thảo và ký kết xong toàn bộ hợp đồng của 6 gói thầu với các Khu quản lý giao thông đô thị và Trung tâm QL đường hầm sông Sài Gòn.

Kết quả cụ thể:

STT	Chủ đầu tư	Giá trị HD			
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Cộng
1	Khu 1	24.506.092.364	26.920.567.620	29.369.108.412	80.795.768.396
2	Khu 2	43.281.858.633	47.562.169.320	50.936.189.522	141.780.217.475
3	Khu 3	21.800.409.252	25.134.132.747	27.399.111.833	74.333.653.832
4	Khu 4 gói 1	36.918.011.800	40.651.847.447	44.322.481.104	121.892.340.351
	Khu 4 gói 2	4.831.247.620	5.266.089.156	5.739.238.352	15.836.575.128
5	Hầm	6.284.239.452	6.902.070.458	7.527.462.077	20.713.771.987
	Tổng cộng	137.621.859.121	152.436.876.748	165.293.591.300	455.352.327.169

d. Những mặt còn tồn tại: Còn ít áp dụng khoa học, công nghệ trong quá trình thực hiện. Giá thành sản phẩm, dịch vụ còn cao. Xe máy thiết bị phục vụ công tác duy tu còn thiếu, lạc hậu.

e. Rủi ro/ thách thức: Qua 02 lần tham gia đấu thầu SPDVCI cho thấy: Việc xã hội hóa cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro do sự cạnh tranh là rất lớn. Việc giảm giá để cạnh tranh trong đấu thầu sẽ làm giảm tỷ suất lợi nhuận. Còn nếu mất thị phần, thu hẹp sản xuất -> gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và giải quyết các vấn đề lao động.

2. Hoạt động tư vấn xây dựng công trình và kiểm định cầu.

Hoạt động tư vấn, thi công xây dựng và kiểm định cầu được xác định là hoạt động kinh doanh chủ yếu, mũi nhọn của doanh nghiệp trong điều kiện hoạt động công ích đang bị thu hẹp.

a. Xét về chỉ tiêu:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
Doanh thu	280.000	264.450	94%
Chi phí	266.100	251.569	95%
Lợi nhuận	14.100	12.881	91%

b. Tình hình thực hiện:

Hoạt động thi công xây dựng công trình năm 2018 có nhiều chuyển biến tích cực. Doanh thu ghi nhận gần 264/280 tỷ đồng đạt 94% kế hoạch, 100% so với cùng kỳ năm 2017.

Việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực:

- Đã tham gia đấu thầu, trúng thầu thi công một số gói thầu do Sở Giao thông vận tải và các quận, huyện làm chủ đầu tư, từng bước kết nối lại với thị trường quan trọng này: Gói thầu đường vành đai 2, gói thầu sửa chữa cầu Vượt Sóng Thần 1 (khu 2), Trụ chống và cầu Bình Điền, cầu Hiệp Phước (Khu 4), nâng cấp quốc lộ 1A, QL22, cầu kênh N31A-Basa (khu 3), 02 gói sửa chữa đường Võ Văn Kiệt (TT hầm), sửa chữa bến xe buýt Chợ Lớn (TT Vận tải hành khách công cộng), xây dựng kè kênh Xóm cùi (Khu QL đường thủy nội địa), Nâng cấp đường kênh trung Ương, Hương lộ 4-5 (Bình Chánh) .v.v.

- Trúng thầu và thực hiện các gói thầu hạ tầng của các chủ đầu tư bất động sản: Thi công bờ kè khu dân cư Phước Kiển (Cty CP Kiến Á), Bờ kè khu dân cư Nam sông Hậu (Cty Hang Dong). Tích cực tìm kiếm và tham gia thực hiện một số gói thầu như: Bờ kè rạch Tư Dinh, thi công cọc Ký túc xá, đường nội bộ (ĐH Tôn Đức Thắng), cầu bộ hành Nguyễn Chí Thanh (BV Chợ Rẫy).v.

- Duy trì và mở rộng hoạt động thi công công trình giao thông khu vực đồng bằng sông Cửu Long: thực hiện các gói thầu thi công tại Huyện Bình Đại, Bến Tre (02 gói thầu), Huyện Mỏ Cày Bắc, Bến Tre (01 gói thầu), các gói thầu ở Tỉnh Đồng Tháp gồm các huyện Tam Nông, Thanh Bình, Sa Đéc (05 gói thầu).

Việc áp dụng mô hình khoán chỉ tiêu, lợi nhuận tạo sự chủ động cho đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch và cân đối chi phí cho từng gói thầu. Từng bước được các chủ đầu tư ghi nhận. Hầu hết các gói thầu đều thi công đúng tiến độ, chất lượng được chủ đầu tư đánh giá cao. Hiện công ty đang tiếp tục tham gia dự thầu các gói thầu tiếp theo và có các kết quả thuận lợi.

Mặt dù có những chuyển biến tích cực nhưng doanh thu, lợi nhuận của hoạt động này không đạt kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân:

* Nguyên nhân khách quan: Một số gói thầu có giá trị lớn như: Cầu Bàu Le (39 tỷ), Kè kênh Xóm Cùi (36 tỷ), đường liên ấp 4-5, đường Kênh Trung Ương, H. Bình Chánh (tổng giá trị 80 tỷ)... không có mặt bằng để thi công do vướng mắc trong giải tỏa. Một số gói thầu đã thi công xong nhưng chưa được nghiệm thu do liên quan đến các gói thầu khác (ngầm hóa cáp điện, viễn thông).v.v...

* Nguyên nhân chủ quan: có 02 xí nghiệp không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (Xí nghiệp công trình 6 và Xí nghiệp công trình 7) do trong quá trình sắp xếp

nhân sự.

c. Những tồn tại:

- Công ty từng bước nâng cao năng lực kỹ thuật để tham gia các gói thầu lớn. Tuy nhiên, việc nâng cao năng lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển và mở rộng sản xuất. Trong đó, năng lực công ty và năng lực chỉ huy trưởng (số lượng , năng lực kinh nghiệm) còn thiếu.

- Tính cạnh tranh trên thị trường hiện nay là rất cao. Để tham gia được một gói thầu lớn cần rất nhiều yếu tố (quan hệ, uy tín, chi phí, năng lực kỹ thuật.v.v). Việc đáp ứng được các yếu tố này của công ty còn nhiều hạn chế.

- Khả năng (về quản lý, tài chính, quan hệ.v.v) của các giám đốc xí nghiệp chưa đồng đều nên khả năng hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị có sự chênh lệch. Kế cả chính sách của công ty khó áp dụng đồng bộ cho tất cả các đơn vị.

- Các sản phẩm thi công của công ty chủ yếu là cầu, đường, bờ kè, ngầm hóa hệ thống điện- viễn thông. Đây là các sản phẩm có nhiều đối thủ cạnh tranh, thị trường bão hòa. Trong khi đó, có thể nói, công ty còn yếu hơn các đối thủ cạnh tranh về công nghệ, năng lực kỹ thuật và các yếu tố cạnh tranh về kinh tế khác. Đặc biệt là chưa tạo ra sản phẩm có thể mạnh riêng.

3. Dịch vụ kinh doanh bãi đậu xe dạp cầu được đầu tư từ vốn doanh nghiệp.

* Trong 05 tháng đầu năm 2018, hoạt động khai thác bãi đậu xe dạp cầu thực hiện đúng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐQT ngày 15/01/2018 của Hội đồng quản trị;

* Ngày 27/4/2018, Sở Giao thông Vận tải có văn bản số 5285/SGTVT-KT về việc hoàn trả và bàn giao mặt bằng các dạp cầu đang sử dụng làm bãi đỗ xe để thực hiện dự án năm 2018. Trước tình hình đó, Tổng Giám đốc đã báo cáo Hội đồng quản trị và thực hiện bàn giao toàn bộ mặt bằng theo quy định.

Về các khoản thiệt hại về doanh thu lợi nhuận, Tổng Giám đốc đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát, điều chỉnh lại dự toán thu – chi và kế hoạch sản xuất kinh doanh để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2018. Đồng thời đề xuất và được Hội đồng quản trị thống nhất phương pháp xử lý giảm tài sản theo quy định.

Do đó, từ 15/6/2018, Công ty không còn hoạt động khai thác bãi xe dạp cầu.

4. Dịch vụ cho thuê xe máy thiết bị.

a. Về chỉ tiêu

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt
Doanh thu	2.010	1.801	90%
Chi phí	2.246	1.425	63%
Lợi nhuận	-235	376	

Số liệu trên chưa tính phần lương công nhân vận hành.

b. Tình hình thực hiện:

- Về hoạt động quản lý: các xe máy thiết bị được tổ chức quản lý tốt. Công tác kiểm tra định kỳ được thực hiện 03 tháng/lần. Xe máy thiết bị do phòng Kế hoạch – Đầu tư được quản lý, bảo trì vận hành đúng theo quy định.

- Về khai thác: Các thiết bị cho thuê trọn gói (cầu 45T, sà lan 800T gắn

cầu 55T) tiếp tục được gia hạn hợp đồng. Các thiết bị cào bóc, thảm BTNN được sử dụng phục vụ công tác duy tu, bảo dưỡng của công ty. Doanh thu đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

III. QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ (Dự án xây dựng trụ sở làm việc tại 451/10 đường Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10):

Thực hiện đúng, đủ các thủ tục triển khai thực hiện dự án. Tính đến thời điểm báo cáo, công trình đã khởi công trong tháng 12/2018 và phần đầu hoàn thành trong quý II/2019.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH.

1. Công tác quản trị nhân sự và chấp hành pháp luật lao động.

a. Tình hình sử dụng lao động.

- Số lao động có mặt ngày 01/01/2018 : là 280 người
- Số lao động có mặt đến ngày 31/12/2018 là : 271 người (nam 232, nữ 39)

+ Số lao động tăng trong kỳ : 26 người

+ Số lao động giảm trong kỳ : 35 người

- Hợp đồng lao động :

+ HĐLĐ không xác định thời hạn : 205 người

+ HĐLĐ có thời hạn từ 12 – 36 tháng : 66 người.

- 100% người lao động đang làm việc tại công ty được ký kết HĐLĐ đúng quy định.

* Trình độ chuyên môn:

- Trên Đại học : 06 người

- Đại học : 109 người

- Cao đẳng, trung cấp : 31 người

b. Công tác quản trị nhân sự.

- Công tác tuyển dụng, sàng lọc, luân chuyển, điều động nội bộ để phát huy hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực được Tổng Giám đốc công ty chú trọng trên cơ sở đề xuất của Trưởng đơn vị và trình độ tay nghề của người lao động.

- Xây dựng hệ thống thang, bảng lương, các quy định, quy chế quản lý nội bộ theo đúng quy định của nhà nước và phù hợp với loại hình cổ phần.

- Công tác đào tạo: công ty đã tổ chức cho người lao động tham gia các lớp tập huấn, các lớp đào tạo nâng cao tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kinh phí đào tạo được công ty hỗ trợ 100%, cụ thể:

+ 100% người lao động được tập huấn công tác an toàn vệ sinh lao động.

+ Tham gia hội nghị “nâng cao chất lượng báo cáo tài chính kiểm toán trong hồ sơ đăng ký niêm yết”

+ Tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy.

- Bổ nhiệm chức danh : 01 Trưởng phòng (Ông Nguyễn Văn Bang), 02 Giám đốc xí nghiệp (Ông Trần Ngọc Dũng, Nguyễn Quang Huy), 04 phó giám đốc xí nghiệp (ông Nguyễn Tuấn Anh, ông Nguyễn Minh Tuấn, Võ Nhật Tiến, Nguyễn Văn Cẩm); miễn nhiệm 02 Giám đốc xí nghiệp (Ông Huỳnh Đông

Trường, Ông Lương Minh Tuấn), điều động và chuyển chức danh cho 18 người lao động.

c. Đảm bảo các chế độ chính sách cho người lao động.

Công ty chấp hành nghiêm túc pháp luật lao động và đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể

- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định, tổng số tiền trích nộp bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) cho người lao động.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động năm 2018 theo thỏa ước lao động tập thể tại Trung tâm chẩn đoán y khoa Medic. Tổ chức cho người lao động tham quan nghỉ mát theo thỏa ước lao động tập thể với mức hỗ trợ 2.000.000 đồng/người. Phụ cấp bồi dưỡng độc hại được công ty thanh toán cho người lao động đúng quy định.

- Thực hiện giải quyết các chế độ ốm đau, thai sản, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, thăm hỏi, hiếu hỷ trợ cấp khó khăn. Chăm lo cho các cháu thiếu nhi là con của người lao động, tặng quà, trao học bổng cho các cháu nhân dịp ngày Quốc tế thiếu nhi, tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo.

- Thường xuyên cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo an toàn cho người lao động được quy định tại Điều 25 Thỏa ước lao động tập thể, cụ thể đầu tư thêm một số máy móc, trang thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phổ biến các văn bản của nhà nước về pháp luật bảo hộ lao động, huấn luyện nghiệp vụ, kỹ năng thao tác đối với máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Xây dựng và ban hành Quy định về an toàn vệ sinh lao động. Quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn viên, trong quy định, quy chế đã phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của từng đối tượng tham gia công tác an toàn vệ sinh lao động.

2. Công tác hành chính quản trị và thi đua khen thưởng.

a. Công tác hành chính, quản trị.

- Thực hiện việc quy định khoán văn phòng phẩm, chi phí điện, nước sử dụng cho từng phòng, ban, đơn vị; Đưa vào sử dụng phần mềm quản lý lưu trữ văn thư.

- Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch phục vụ Lễ - Tết tại cơ quan, các cơ sở sản xuất; Đảm bảo an ninh, phòng chống cháy nổ; Thực hiện tốt công tác huấn luyện và thủ tục cấp chứng chỉ an toàn lao động, phòng chống cháy nổ theo quy định.

- Các công tác hành chính quản trị khác như bố trí lịch họp, lịch công tác, phương tiện đi lại, sửa chữa nội bộ và các nghiệp vụ khác được thực hiện tốt.

b. Công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật:

Công ty thực hiện việc chi quỹ khen thưởng, phúc lợi các năm 2017, 2018 theo đúng quy chế.

Thực hiện thưởng cho người lao động nhân dịp Quốc khánh 2/9/2018, Tết Dương lịch và tết Nguyên Đán 2019 theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Về kỷ luật: trong năm 2018 có 02 trường hợp bị kỷ luật khiển trách với lý do thiếu trách nhiệm trong công tác sản phẩm dịch vụ công ích.

3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở và thực hành tiết kiệm.

- Thực hiện đúng quy chế dân chủ, hàng năm công ty tổ chức Hội nghị người lao động đúng thời gian, quy trình, cụ thể: Xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị từ cấp tổ sản xuất, cấp bộ phận đến cấp công ty; Thực hiện dự thảo văn kiện và chuyển đến các đơn vị để 100% người lao động tham gia đóng góp ý kiến; Các tổ sản xuất, các phòng

ng nghiệp vụ, xí nghiệp trực thuộc tiến hành tổ chức đại hội cấp đơn vị; Hội nghị Đại biểu người lao động cấp công ty.

- Tại hội nghị các cấp, Tổng Giám đốc đã thực hiện lắng nghe nguyện vọng của người lao động, giải đáp các ý kiến của người lao động nhằm chấn chỉnh kịp thời công tác điều hành, quản lý, điều chỉnh, bổ sung các quy chế, nội quy phù hợp với tình hình thực thực tế và pháp luật hiện lao động hiện hành. Đồng thời, công khai đến người lao động về công tác tuyển dụng, thực hiện hợp đồng lao động, sửa đổi, bổ sung hợp đồng lao động, tiền lương, thu nhập, nâng bậc lương, điều động, khen thưởng, kỷ luật, trích nộp kinh phí công đoàn, các khoản đóng bảo hiểm cho người lao động, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi.

- Tổ chức các buổi đối thoại định kỳ giữa Lãnh đạo công ty với người lao động: Thông qua các buổi đối thoại định kỳ, công ty phổ biến đến người lao động hệ thống thang, bảng lương mới, người lao động đã có những ý kiến, hiến kế vào việc nâng cao chất lượng quản lý hệ thống công trình cầu và xây dựng công ty ngày càng phát triển. Những ý kiến đóng góp của người lao động đều được lãnh đạo công ty giải đáp thỏa đáng. Số lần tổ chức đối thoại trong năm 2018: 03 lần.

- Việc công khai, minh bạch hoạt động doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc theo quy chế dân chủ cơ sở.

4. Quản lý tài chính doanh nghiệp.

a. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị dự toán chi năm 2018, năm 2019 và kiểm soát các khoản chi theo dự toán.

b. Thực hiện công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử của Ủy Ban chứng khoán và báo cáo cho Sở Giao dịch chứng khoán theo quy định. Đồng thời thực hiện đúng các thủ tục đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo điều lệ.

c. Công ty thực hiện mở tài khoản cá nhân cho cán bộ, nhân viên khối gián tiếp công ty để thanh toán lương qua thẻ tín dụng (Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- BIDV).

d. Đảm bảo tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Những hạn chế trong quản lý điều hành doanh nghiệp.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2018 không đạt so với kế hoạch do phát sinh chi phí bất thường từ việc phân bổ giá trị còn lại các vật kiến trúc trên đất (451/10 Tô Hiến Thành, các dạ cầu bị thu hồi). Giảm doanh thu – lợi nhuận cho thuê dạ cầu. Phát sinh chi phí tài chính và chi phí quản lý trong việc tham gia dự thầu SPDVCI 03 năm (2019-2021);

- Công tác quyết toán bàn giao giai đoạn chuyển thể còn kéo dài. Nguyên nhân: Do việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình của các cơ quan thẩm quyền còn chậm và có nhiều vướng mắc.

- Tính tuân thủ các phòng, đơn vị khi thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Chỉ đạo điều hành của Tổng Giám đốc chưa cao, còn chậm tại một số thời điểm.

VII. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Năm 2018, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong tất cả các lĩnh vực hoạt động, nhưng với nỗ lực của toàn thể lãnh đạo và người lao động, công ty đã cố gắng hoàn thành trên 90% các chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp. Đảm bảo quyền lợi cổ đông. Ổn định việc làm và thu nhập, tuân thủ pháp luật lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty hoàn thành đúng các điều khoản

hợp đồng với cơ quan đặt hàng với chất lượng và sự thỏa mãn khách hàng ngày càng được cải thiện. Các giải pháp nâng cao hiệu quả và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước mang lại những kết quả tích cực như, năng lực kỹ thuật thi công từng bước được nâng cao, thị trường được mở rộng, đa dạng hóa sản phẩm. Tiềm lực, tiềm năng phát triển của công ty là khả quan. Thương hiệu từng bước được gây dựng.

Tổ chức tốt công tác tham gia dự thầu và trúng thầu sản phẩm dịch vụ công ích 03 năm từ 2019 -2021. Đây là nền tảng quan trọng để ổn định và phát triển sản xuất.

Trong quản lý và điều hành doanh nghiệp: Hội đồng Quản trị, Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Hội đồng thành quản trị và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Thể chế hóa, điều chỉnh, bổ sung các quy chế nội bộ đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ quy định nhà nước trong quản lý. Hầu hết các phòng, ban, xí nghiệp theo đề án tái cơ cấu hoạt động hiệu quả. Đã tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm hoạt động các đơn vị phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công ty còn những tồn tại và khó khăn như đã phân tích ở từng nhiệm vụ

Phần thứ hai

CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019

Từ năm 2019, Trong điều kiện nền kinh tế dự báo còn tiếp tục khó khăn, tính cạnh tranh trên thị trường xây dựng ngày càng gay gắt, nhiệm vụ của công ty trong 2019 là rất nặng nề. Tổng Giám đốc công ty xây dựng chương trình công tác như sau:

I. Dự báo tình hình liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp năm 2019.

Năm 2019 là năm đầu tiên thực hiện theo đề cương chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2019 – 2021 được Hội đồng quản trị thông qua.

1. Khó khăn thách thức.

- Sự cạnh tranh trong hoạt động xây dựng công trình là rất lớn trong khi năng lực cạnh tranh của công ty chưa cao mặc dù có nhiều cải thiện trong những năm vừa qua.
- Qua số liệu phân tích, sản phẩm dịch vụ công ích vẫn đóng vai trò quan trọng trong hoạt động doanh nghiệp. Do đó, mọi ảnh hưởng về chủ trương, mô hình quản lý của nhà nước đối sản phẩm này có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động công ty. Chính sách xã hội hoá đã được áp dụng, việc đảm bảo thị trường này là một thách thức lớn cho những năm tiếp theo. Tỷ lệ lợi nhuận hoạt động công ích/ tổng doanh thu giảm dần theo từng năm, từng gói thầu trên các địa bàn cụ thể. Trong năm 2019, UBND thành phố, Sở Giao thông vận tải sắp xếp lại các Khu quản lý giao thông đô thị thành một tổ chức mới. Do đó, các quy trình, thủ tục phát sinh nhiều. Cũng như cần sắp xếp lại tổ chức nội bộ phù hợp, đáp ứng với mô hình quản lý mới của cơ quan quản lý.
- Chi phí có liên quan đến người lao động tăng theo quy định mới.

2. Cơ hội và thuận lợi.

- a. Sản phẩm dịch vụ công ích năm 2019-2021 đã được đảm bảo. Công ty có tích lũy kinh nghiệm trong việc tham gia đấu thầu sản phẩm dịch vụ công ích đồng thời có cơ hội mở rộng sản phẩm dịch vụ công ích tại các địa bàn khác. Tổ chức hoạt động sản phẩm dịch vụ công ích có nhiều chuyển biến tích cực phù hợp với tình hình hiện nay;
- b. Hoạt động thi công công trình: Có nguồn doanh thu chuyển tiếp từ năm 2018. Mô hình khoán cho các xí nghiệp kinh doanh phát huy hiệu quả. Do đó, khả năng hoàn thành kế hoạch năm 2019 là khả thi.

II. Mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

1. Mục tiêu.

- a. Đảm bảo hoàn thành tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị làm nền tảng xây dựng và thực hiện chiến lược, định hướng phát triển cho những năm tiếp theo.
- b. Bảo toàn và phát triển vốn; Đảm bảo vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được bảo toàn, hiệu quả và phát triển. Các hoạt động tài chính minh bạch, an toàn. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
- c. Tiếp tục hoàn thiện các mô hình sản xuất: Tạo sự chủ động, hỗ trợ đơn vị kích thích sản xuất nhưng vẫn đảm bảo sự kiểm soát của công ty. Tiếp tục nỗ lực giữ vững thị trường sản phẩm dịch vụ công ích và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh bằng chất lượng, tính chuyên nghiệp và thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- d. Tiếp cận và nghiên cứu tham gia các hình thức kinh doanh, phát triển các sản phẩm mới.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

2.1 Cơ sở xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Đề cương chiến lược phát triển công ty theo Nghị quyết số 127/NQ-CPTP-HĐQT ngày 09/8/2019 của Hội đồng quản trị.

- Việc đánh giá kết quả thực hiện năm 2018, các dự báo phân tích, dự báo về khó khăn, thách thức và cơ hội của công ty trong năm 2019;

- Đảm bảo chỉ tiêu tăng trưởng.

2.2 Các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2018
(1)	(2)	(3)	(5)	(4)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	người	271	271	100%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	395.394	425.252	107%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	381.715	410.869	107%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.679	14.382	105%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,03	15,80	105%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.000	11.506	105%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,08	12,64	105%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.750	2.876	104%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	8.190	8.190	100%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	60	439	729,7%

PHẦN THỨ BA GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2019, Tổng Giám đốc công ty đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp chủ yếu như sau:

I. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1.1 Về hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.1 Xây dựng giải pháp, kế hoạch thực hiện định hướng chiến lược giai đoạn 2019 – 2021 trình Hội đồng quản trị, đại hội cổ đông.

1.2 Tiếp tục cải tiến mô hình quản lý, chuyên nghiệp hóa, tạo ưu thế cạnh tranh đối với các sản phẩm, dịch vụ công ty có thể mạnh: sản phẩm dịch vụ công ích, thi công các công trình giao thông, các công trình hạ tầng kỹ thuật. Đây là nhóm sản phẩm, dịch vụ nền tảng mang tính chất quyết định trong hoạt động doanh nghiệp cần đầu tư mạnh mẽ về công nghệ, nhân lực, tạo thương hiệu và uy tín trên thị trường. Tập trung nâng cao năng lực để tham gia các gói thầu có quy mô lớn, cấp công trình cao.

1.3 Sản phẩm dịch vụ công ích vẫn đóng vai trò quan trọng trong hoạt động doanh nghiệp. Việc giữ vững thị trường bằng chất lượng, sự thỏa mãn khách hàng trong giai đoạn nhà nước áp dụng xã hội hóa sản phẩm dịch vụ công ích là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Đồng thời góp phần vào việc phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật ngành giao thông nói chung. Việc đấu thầu rộng rãi sản phẩm dịch vụ công ích là tất yếu theo chủ trương xã hội hóa và quy định của pháp luật. Việc tạo thế mạnh cạnh tranh bằng kinh nghiệm, chất lượng, công nghệ và giá thành là nhiệm vụ quan trọng. Tinh giản, hợp lý hóa đội ngũ nhân lực thực hiện trên cơ sở bố trí ca, kíp cho phù hợp. Áp dụng tin học trong quản lý bằng các phần mềm chuyên ngành về quản lý cầu, đường.

1.4 Phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường là nhiệm vụ chiến lược. Tiếp cận và xâm nhập các thị trường tiềm năng, mở rộng hoạt động kinh doanh ra các tỉnh lân cận. Sản phẩm xây dựng công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật là sản phẩm kinh doanh chủ yếu. Tiếp tục hỗ trợ để các gói thầu do Công ty thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn và hiệu quả.

1.5 Rà soát trình Hội đồng quản trị các giải pháp quản lý hiệu quả xe máy thiết bị.

2. Về nâng cao năng lực quản lý.

– Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình... phù hợp với những thay đổi của chính sách pháp luật Nhà nước; kiện toàn bộ máy tổ chức ở các đơn vị trực thuộc cũng như khôi phục văn phòng công ty nhằm nâng cao hiệu lực thực thi các văn bản trên và tăng cường cải cách hành chính. Chú trọng giải pháp tiết kiệm chi phí, tăng lợi nhuận.

– Tiếp tục tinh gọn bộ máy, rà soát đánh giá lực lượng lao động phù hợp. Thực hiện các giải pháp nâng cao tay nghề, nghiệp vụ, chuẩn hóa các yêu cầu về chứng chỉ nghề cho từng chức danh.

– Nâng cao tính kỷ cương kỷ luật và duy trình hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

– Đổi mới tư duy, chủ động đề xuất các giải pháp hợp lý để thực hiện công việc quản lý ngày càng khoa học, hiệu quả và đảm bảo chế độ chính sách; thường xuyên quan hệ tốt với địa phương, các cấp các ngành để tranh thủ sự hỗ trợ.

II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ.

Đẩy nhanh tiến độ thi công để hoàn thành đưa vào sử dụng từ đầu quý III/2019. Thực hiện di dời văn phòng làm việc để ổn định hoạt động và giảm chi phí thuê đất ở 132 Đào Duy Từ.

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP.

1. Công tác nhân sự.

a. Xây dựng phương án khoán lương khối gián tiếp công ty. Rà soát, bổ sung nhân sự tại các đơn vị đảm bảo nâng cao chất lượng công trình. Tiếp tục thí điểm áp dụng các mô hình khoán quỹ lương và phương pháp trả lương cho phù hợp.

b. Thực hiện tốt công tác hành chính quản trị, lao động, tiền lương. Tăng cường kiểm tra an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

2. Công tác tổ chức.

a. Hoàn thành kế hoạch cổ phần hóa doanh nghiệp.

- Thực hiện quyết toán giai đoạn chuyển thể giữa phần vốn Nhà nước tại thời điểm được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Bàn giao danh sách lao động, tài sản, vốn và toàn bộ sổ sách, tài liệu cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần.

- Quyết toán công tác cổ phần hóa.

b. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức và quy chế quản lý nội bộ.

Xây dựng và trình Hội đồng quản trị mô hình tổ chức hoạt động quản lý vận hành xe máy thiết bị, đề xuất thanh lý tài sản cũ, lạc hậu và trang bị mới phục vụ sản xuất.

Trình điều chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ như: Quy chế trả lương, quy chế hoạt động sản xuất kinh doanh cho phù hợp với mô hình tổ chức mới.

3. Công tác quản lý tài chính.

a. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch thu - chi năm 2019. Báo cáo kết quả kiểm kê tài sản 2019.

b. Thực hiện các biện pháp đảm bảo tài chính, nguồn vốn để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Đảm bảo hoạt động tài chính lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn doanh nghiệp. Thanh toán chi phí kịp thời tạo điều kiện đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

c. Hoàn thành báo cáo tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính, kế hoạch chi trả cổ tức 2018 trình Hội đồng quản trị phục vụ Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

4. Thực hiện dân chủ ở cơ sở: Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Trên đây là báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018, chương trình công tác năm 2019 của Tổng Giám đốc công ty báo cáo Hội đồng quản trị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy công ty;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Trưởng các phòng, giám đốc các đơn vị;
- BCH Công đoàn, Đoàn Thanh niên;
- Lưu QHCT, KD.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



Lê Hữu Châu

TP, Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Kính gửi : **Đại hội đồng cổ đông năm 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước CHXHCN Việt Nam; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công trình Cầu Phà Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ vào Quy chế và Chương trình làm việc năm 2018 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần công trình Cầu Phà thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs).

Ban kiểm soát báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

I.VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :

1.Hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được quy định tại điều lệ do Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua.

Đã thực hiện Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát hoạt động tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành. Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tổ chức giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau đây:

- Giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Giám sát tình hình hoạt động Ban điều hành và bộ máy quản lý thực hiện Nghị quyết, quyết định tại Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT thông qua;

- Định kỳ hàng tháng, Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp do HĐQT tổ chức để giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Ban điều hành về việc chấp hành và thực hiện Nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông;

- Tham gia đóng góp ý kiến về việc ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty do HĐQT tổ chức họp lấy ý kiến;

- Tham gia đóng góp ý kiến về Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty góp vốn và cử người đại diện vốn tại công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 6;

- Tham gia đóng góp ý kiến về việc triển khai các thủ tục về đầu tư xây dựng trụ sở Văn phòng Làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành, xác định giảm nguyên

giá và giá trị còn lại tài sản vật kiến trúc, cũng như phương án xử lý vật tư thu hồi, thẩm định giá vật tư thu hồi để thanh lý;

- Thực hiện rà soát và xem xét tính hợp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc, đã theo dõi, giám sát việc công bố thông tin của Công ty cổ phần theo đúng quy định của pháp luật;

- Thực hiện công tác rà soát hóa đơn chứng từ kê khai thuế tại Phòng Kế toán – tài chính;

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình kinh doanh tại các bãi giữ xe dạp cầu, quản lý xe máy thiết bị, dự án xây dựng công trình trụ sở Văn phòng làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành....;

- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm của Công ty; phối hợp với Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs) xem xét ảnh hưởng các sai sót trọng yếu trong kế toán và báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do kiểm toán nêu ra;

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát:

Tại các buổi họp định kỳ hàng tháng với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã chủ động phối hợp, trao đổi thông tin giữa các thành viên để thống nhất nội dung góp ý về việc giám sát chấp hành Nghị quyết Đại hội cổ đông của HĐQT và Ban điều hành chấp hành thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT;

- Phiên họp ngày 15/01/2018: Ban kiểm soát thông qua chương trình làm việc năm 2018 và lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu chi năm 2018;

- Phiên họp ngày 26/3/2018: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Nghị quyết thành lập Công ty con, Quyết định nhân sự đại diện vốn;

- Phiên họp ngày 16/5/2018: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Quy chế quản trị nội bộ công ty;

- Phiên họp ngày 25/06/2018 Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng trụ sở VPLV Công ty;

- Phiên họp ngày 09/08/2018: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Nghị quyết phê duyệt Quy chế Sản xuất Kinh doanh;

- Phiên họp ngày 15/10/2018: Ban kiểm soát họp lấy ý về việc HĐQT ban hành Nghị quyết chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính;

- Phiên họp ngày 26/11/2018: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc giảm nguyên giá, giá trị còn lại tài sản vật kiến trúc tại địa chỉ 451/10 Tô Hiến Thành để xây dựng trụ sở VPLV và thông qua phương án xử lý vật tư thu hồi, thông qua kết quả thẩm định giá vật tư thu hồi đối với tài sản kiến trúc tại địa chỉ 451/10 Tô Hiến Thành để xây dựng trụ sở VPLV;

- Phiên họp ngày 26/3/2019 về thẩm định báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán, thông qua dự thảo báo cáo Ban kiểm soát năm 2018 và chương trình năm 2019.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY.

1-Hoạt động Hội đồng quản trị :

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Trong năm 2018, HĐQT đã thảo luận và thông qua các nội dung với sự nhất trí cao và thống nhất ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến một số vấn đề quan trọng về hoạt động sản xuất của Công ty như sau :

+ Nghị quyết phê duyệt đề cương chiến lược phát triển Công ty;

+ Bổ sung, điều chỉnh lại các Quy chế : quy chế quản lý và sử dụng quỹ tiền lương; quy chế quản trị nội bộ của công ty, quy chế sản xuất kinh doanh của Công ty, quy chế công bố thông tin;

+ Nghị quyết đầu tư thành lập 01 Công ty có vốn điều lệ 6 tỷ đồng, trong đó Công ty nắm giữ 65% vốn góp và giới thiệu nhân sự tham gia đại diện vốn tại công ty;

+ Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành;

+ Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu- chi năm 2019; trong đó tỷ lệ chia cổ tức là 9.5%/ Vốn điều lệ.

+ Ban hành Nghị quyết chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 là Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCS);

+ Ban hành Nghị Quyết chi trả cổ tức đợt 2 năm 2017 và cổ tức đợt 1 năm 2018 cho cổ đông;

+ Nghị quyết ủy quyền Tổng giám đốc ký kết hợp đồng tín dụng ngân hàng (NH Sài Gòn Công Thương, NH Quân Đội);

+ Nghị quyết miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 đối với Ông Trần Minh Thành; và bầu bổ sung Ông Trần Minh Trung, Phó tổng giám đốc giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021;

+ Công ty đã tuân thủ quy định về cung cấp thông tin theo Quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 006/10/2015 do Bộ tài chính ban hành về hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ điều lệ Công ty, mọi công việc chỉ đạo của HĐQT đều tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.Hoạt động của Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý:

- Trong công tác quản lý và điều hành doanh nghiệp: HĐQT và Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm

vụ trọng tâm theo Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện điều chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ đảm bảo tính minh bạch, công khai, tuân thủ quy định của nhà nước trong quản lý.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018: Tổng giám đốc cùng với Ban điều hành công ty đã thực hiện nhiệm vụ một cách năng động, nỗ lực và kết quả chỉ tiêu doanh thu hoàn thành đạt trên 100% so với kế hoạch, lợi nhuận hoàn thành đạt trên 92% so kế hoạch; chỉ tiêu cổ tức đạt 100% so với kế hoạch.

- Đã từng bước nâng cao uy tín, năng lực, thương hiệu của công ty, thực hiện việc bảo toàn và phát triển vốn; Ổn định việc làm và thu nhập, tuân thủ pháp luật lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động;

- Đã tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm hoạt động các đơn vị phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới nhằm ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chấp hành và tuân thủ Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, của Đại hội đồng cổ đông, đã điều hành công ty từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động ở từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo đạt 100% chỉ tiêu chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2018;

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2018

1. Đặc điểm tình hình của Công ty

- Công ty cổ phần Công trình Cầu Phà thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động theo Giấy CNKD công ty cổ phần 0301986393 đăng ký lần đầu ngày 16/9/2010, thay đổi lần thứ 6 ngày 04/5/2016 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp; Trụ sở chính : 132 Đào Duy Từ - Phường 6 - Quận 10;

- Vốn điều lệ của Công ty là : 91.000.000.000 đồng và được chia thành 9.100.000 cổ phần. Trong đó cơ cấu vốn cổ đông :

Stt	Cổ đông	Số vốn góp	Số cổ phần	Tỷ lệ/ vốn góp
1	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước	36.400.000.000	3.640.000	40.00%
2	Tạ Thị Hồng Tâm	7.000.000.000	700.000	7.69%
3	Huỳnh Bá Lân	9.639.000.000	963.900	10.59%
4	Các cổ đông khác	37.961.000.000	3.796.100	41.72%
	Cộng	91.000.000.000	9.100.000	100%

- Công ty có 09 xí nghiệp công trình trực thuộc (từ XN CT 1 đến XN CT 9)

- Công ty có 06 phòng nghiệp vụ tham mưu giúp việc (Phòng Quản trị Hành Chính; Quản trị Nhân sự; Kế hoạch - Đầu tư; Quản lý chất lượng; Kinh Doanh; Kế toán Tài chính);

- Công ty đã góp vốn thành lập 02 công ty con. Trong đó công ty nắm giữ 65% tỷ lệ vốn góp:

+ Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Cầu Phà

+ Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 6

- Ngành nghề chủ yếu : Duy tu, sửa chữa thường xuyên cầu, đường, cây xanh, thoát nước; duy tu sửa chữa công trình đường sông; Tư vấn kiểm định cầu, tư vấn khảo sát thiết kế công trình xây dựng; xây dựng cầu, đường; Sản xuất, lắp đặt biển báo giao thông đường thủy và đường bộ; sơn đường, thả phao tiêu báo hiệu; Dịch vụ giữ xe đạp cầu..;

- Hội đồng quản trị : gồm 5 thành viên (1 chuyên trách và 4 kiêm nhiệm);

- Ban Kiểm soát : gồm 3 thành viên (1 chuyên trách và 2 kiêm nhiệm);

- Ban Điều hành : gồm 5 thành viên (01 TGD và 3 PTGD; 01 Kế toán trưởng);

- Tổng số lao động tính đến 31/12/2018 là 271 lao động. (235 nam, 36 nữ)

2. Thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2018:

2.1 Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế :

ĐVT : 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2018	Thực hiện cả năm 2018	TH/ KH
1-Tổng Doanh thu	395.350.000	395.394.000	100%
2-Lợi nhuận trước thuế	14.862.000	13.679.000.	92%
3-Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	9%	9%	100%
4-Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000	8.190.000	100%

⁽¹⁾ Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Công ty đã nỗ lực và cố gắng hoàn thành một số chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua, kết quả cụ thể là :

- Chỉ tiêu Doanh thu hoàn thành 100%;

- Chỉ tiêu Lợi nhuận hoàn thành 92%;

- Chỉ tiêu cổ tức đạt 100%;

2.2. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCs) là một đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 đã được Đại hội cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn;

2.3. Thù lao và các chi phí của thành viên HĐQT, BKS, Thư ký:

Căn cứ Nghị quyết số 97/NQ-CTCP-HĐQT ngày 26/04/2018 tại Đại hội công đồng năm 2018 thông qua chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2018 và Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018,

+ Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2018.

Đơn vị tính : 1.000 đ

Chức danh	Số người	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm	+/- Thực hiện / kế hoạch	Tỷ lệ
Chủ tịch HĐQT	01	27.000	324.000	27.000	322.500	-	100%
Trưởng BKS	01	23.000	276.000	23.000	274.600	-	100%
Thành viên HĐQT	04	4.500	216.000	18.000	216.000	-	100%
Thành viên BKS	02	2.500	60.000	5.000	60.000	-	100%
Thư ký	01	2.500	30.000	2.500	30.000	-	100%
CỘNG			906.000		903.100	-	

+ Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được chi theo Quy chế quản lý nội bộ của công ty được Hội đồng quản trị thông qua.

3- Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty:

3.1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính :

- Báo cáo tài chính công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCs) là đơn vị được Ủy ban chứng khoán chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần công trình Cầu Phà TP Hồ Chí Minh cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3.2. Tình hình tài chính: (Phụ lục đính kèm)

4. Nhận xét và kiến nghị :

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong quá trình điều hành công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 theo Nghị quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

Ban kiểm soát kiến nghị Công ty cũng cần quan tâm trong năm 2019:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp, trong đó Công ty tập trung xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật, có tay nghề, kinh nghiệm và nâng cao năng lực quản lý công ty để giữ vững thị trường sản phẩm

dịch vụ công ích trong giai đoạn 2019-2021, bằng nhiều giải pháp tích cực để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo yêu cầu của chủ đầu tư;

- Tăng cường các mối quan hệ truyền thống và tìm kiếm đối tác mới, tiếp tục mở rộng thị trường ra các địa bàn lân cận tìm kiếm công trình để tham gia thi công nâng cao năng lực kỹ thuật, năng lực thi công và đấu thầu nhiều dự án đảm bảo chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019;

- Xây dựng giải pháp quản lý tốt giá thành và tiết kiệm chi phí quản lý nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn chỉnh quy chế sản xuất kinh doanh, trong đó nêu rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của đối tượng được ủy quyền về tài chính, lao động....để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhằm tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ công ty đảm bảo hoạt động hiệu quả và tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh;

- Xây dựng kế hoạch tài chính trung và dài hạn để đầu tư thiết bị, đổi mới, cải tiến công nghệ nhằm phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty hoặc đầu tư nghiên cứu sản phẩm mới trong đó các sản phẩm sản xuất cấu kiện cơ khí giao thông, cấu kiện bê tông đúc sẵn, sản xuất bê tông nhựa nóng ...để hỗ trợ cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Giám sát chất lượng, tiến độ xây dựng Trụ sở văn phòng làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Phối hợp với Công ty HFIC xem xét Quyết toán cổ phần hóa và xác định phần vốn nhà nước tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần;

- Đối với khoản dự phòng phải thu khó đòi công ty đã trích lập, Công ty tiếp tục đôn đốc các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm liên hệ với chủ đầu tư để thực hiện thu hồi công nợ.

- Đối với công ty góp vốn, công ty tăng cường giám sát về tài chính, năng lực kỹ thuật ...để hỗ trợ công ty góp vốn ổn định sản xuất, đảm bảo hoạt động có hiệu quả và bảo toàn vốn của công ty.

IV. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát có 3 thành viên (trong đó 1 thành viên chuyên trách và 2 thành viên kiêm nhiệm):

Các thành viên Ban kiểm soát đã cố gắng thực hiện nhiệm vụ được phân công và xây dựng chương trình làm việc năm.

Các thành viên Ban kiểm soát đã nỗ lực cố gắng thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế và chương trình làm việc của Ban kiểm soát.

Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến trong nội dung thảo luận tại cuộc họp để xây dựng công ty ngày càng hoàn thiện trong chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc;

V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT thường kỳ, đột xuất có nội dung quan trọng; được cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty;

Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Trong năm 2018 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình;

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật nhà nước;

- Xây dựng chương trình làm việc hàng quý theo từng lĩnh vực cụ thể; có báo cáo sơ kết, tổng kết và kiến nghị với Ban điều hành trong quá trình kiểm tra, giám sát;

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên tham gia trực tiếp để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo quy định;

- Tham gia với Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý của Công ty;

Ban kiểm soát xin trình bày tình hình hoạt động năm 2018 và nhiệm vụ năm 2019 kính trình Đại hội đồng cổ đông. Xin chân thành cảm ơn Các cổ đông, các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, toàn thể nhân sự các phòng, xí nghiệp đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm Soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình đối với cổ đông.

Trân trọng kính chào.

T/M BAN KIỂM SOÁT



BẢN CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		246.560.296.341	239.691.569.296
I-Tiền và các khoản tương đương tiền			33.981.029.285	39.742.416.482
Tiền	111	V.1	33.981.029.285	39.742.416.482
II.Các khoản đầu tư ngắn hạn	120	V.2		
III.Các khoản thu	130		208.491.725.758	192.142.691.145
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	132.645.484.446	137.802.261.661
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	3.345.175.528	3.442.767.280
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		65.598.332.605	51.328.012.629
Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	9.121.897.393	1.788.813.789
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(2.219.164.214)	(2.219.164.214)
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	1.947.034.520	5.012.802.260
Hàng tồn kho	141		1.947.034.520	5.012.802.260
V.Tài sản ngắn hạn khác	150		2.140.506.778	2.793.659.409
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154	V.13	2.140.506.778	2.793.659.409
B-TÀI SẢN DÀI HẠN	200		47.887.471.409	63.623.430.351
I.Các khoản phải thu dài hạn	210			
II.Tài sản cố định	220		25.926.505.798	36.830.103.958
Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	25.900.755.802	36.762.353.962
- Nguyên giá	222		64.271.022.977	76.491.549.875
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(38.370.267.175)	(39.729.195.913)
Tài sản cố định vô hình	227	V.10	25.749.996	67.749.996
- Nguyên giá	228		213.100.000	213.100.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(187.350.004)	(145.350.004)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.8	614.573.548	522.251.093
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		614.573.548	522.251.093
V. Đầu tư tài chính	250	V.2	7.800.000.000	3.900.000.000
Đầu tư vào công ty con	251		7.800.000.000	3.900.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		13.546.392.063	22.371.075.300
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	13.546.392.063	13.450.543.116
Tài sản dài hạn khác	268			8.920.532.184
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		294.447.767.750	303.314.999.647

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		194.356.701.654	204.456.260.689
I. Nợ ngắn hạn	310		194.356.701.654	204.456.260.689
Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	V.12	24.517.363.313	20.094.498.517
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		46.397.012.112	48.769.024.090
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	V.13	328.615.252	5.041.071.433
Phải trả người lao động	314		1.883.951.551	4.357.221.791
Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		83.516.240.141	102.487.340.121
Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	8.916.474.571	5.480.933.042
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15	30.134.977.808	19.480.880.799
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		(1.337.933.094)	(1.254.709.104)
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		100.091.066.096	98.858.738.958
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	99.823.416.321	99.357.925.932
Vốn góp của chủ sở hữu	411		91.000.000.000	91.000.000.000
+ Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		91.000.000.000	91.000.000.000
+ Cổ phiếu ưu đãi	411b			
Vốn khác của chủ sở hữu	414		59.467.052	59.467.052
Quỹ đầu tư phát triển	418		1.027.487.416	451.520.497
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.736.461.853	7.846.938.383
+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm	421a		831.105.721	
+ LNST chưa phân phối năm nay	421b		6.905.356.132	7.846.938.383
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	V.17	267.649.775	(499.186.974)
Nguồn kinh phí	431		267.649.775	(499.186.974)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		294.447.767.750	303.314.999.647

^(*) Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

ĐVT: 1.000 đ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	392.770.077.233	386.248.826.003
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		392.770.077.233	386.248.826.003
Giá vốn hàng bán	11	VI.2	353.360.874.926	342.160.146.510
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		39.409.202.307	44.088.679.493
Doanh thu tài chính	21	VI.3	2.030.951.687	227.648.465
Chi phí tài chính (lãi vay phải trả)	22		156.692.307	1.263.082.340
<i>Trong đó : chi phí lãi vay</i>	23		<i>156.692.307</i>	<i>1.263.082.340</i>
Chi phí Quản lý doanh nghiệp	26		26.264.294.357	28.933.151.686
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		15.019.167.330	14.120.093.932
Thu nhập khác	31	VI.4	593.156.925	777.318.225
Chi phí khác	32	VI.5	1.933.003.929	480.503.496
Lợi nhuận khác	40		(1.339.847.004)	296.814.729
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		13.679.320.326	14.416.908.661
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.6	2.678.964.194	2.929.970.278
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		11.000.356.132	11.486.938.383

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

BÁO CÁO

Quyết toán tiền lương, thù lao
của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2018.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, số 97/NQ-DHĐCĐ ngày 26/4/2018;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua báo cáo Quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2018 như sau:

Stt	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	27.000.000	324.000.000	27.000.000	322.500.000
2	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000	276.000.000	23.000.000	274.600.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị (4 người x 4.500.000/tháng)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát (2 người x 2.500.000/tháng)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Thư ký Công ty	2.500.000	30.000.000	2.500.000	30.000.000
	Tổng cộng:	75.500.000	906.000.000	75.500.000	903.100.000

Ngoài ra HĐQT quyết định chi thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhân dịp Tết Nguyên Đán tháng lương 13 số tiền 71.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua báo cáo Quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2018.

Trân trọng.



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chế độ thù lao của thành viên

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị năm 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua mức chi phí tiền lương, thù lao năm 2019 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty như sau:

1. Trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty như sau:

1.1 Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- a) Chủ tịch HĐQT 27.000.000 đồng/tháng
- b) Trưởng ban kiểm soát 23.000.000 đồng/tháng

1.2. Đối với thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị hoạt động kiêm nhiệm:

- a) Thành viên HĐQT 4.500.000 đồng/tháng/người
- b) Thành viên ban kiểm soát 2.500.000 đồng/tháng/người
- c) Người phụ trách quản trị 4.000.000 đồng/tháng.

2. Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao thực tế chi trả hàng tháng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch. Ngoài ra Hội đồng quản trị được quyết định chi thưởng một tháng lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhân dịp Tết nguyên Đán.

3. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Điều hành 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra HĐQT được quyết định chi thưởng (lương tháng 13) cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty nhưng không vượt quá 3 tháng lương hàng tháng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 xem xét thông qua chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty.

Trân trọng.



TỜ TRÌNH

V/v: **Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018
và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS).
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ năm 2018 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

DVT: Đồng VN

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018	13.679.320.326
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.678.964.194
3	Lợi nhuận sau thuế (1 - 2)	11.000.356.132
4	Trích lập các quỹ:	2.750.089.033
4.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế</i>	550.017.807
4.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi 20% lợi nhuận sau thuế</i>	2.200.071.226
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (3 - 4)	8.250.267.099
6	Chia cổ tức (9 % vốn điều lệ)	8.190.000.000
7	Trích thưởng HĐQT, BĐH, BKS (10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch)	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5 - 6 - 7)	60.267.099

2. Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận 2018.

a) Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: **8.190.000.000 đồng** (9% vốn điều lệ) đã tạm ứng chi trả đợt 1 là 4,5% (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để chia cổ tức là ngày 25/ 12/ 2018), dự kiến chi trả 4,5% còn lại trong tháng 6 năm 2019.

b) Chi trả quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi trình Đại hội đồng cổ đông thông qua: **2.200.071.226 đồng.**

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi đã chi trả cho người lao động: **2.162.559.268 đồng**, trong đó:

+ Chi khen thưởng: 1.443.149.076 đồng.

+ Chi phúc lợi: 719.410.192 đồng.

- Số dư quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018 đề nghị chuyển sang chi cho người lao động năm 2019 là: **43.471.460 đồng** đồng. (Bao gồm số dư năm 2017 chuyển sang là 5.959.502 đồng)

3. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

stt	Chỉ tiêu	Số tiền, tỷ lệ	Ghi chú
1	Doanh thu	425.252.823.892 đồng	
2	Tổng chi phí	410.869.882.304 đồng	
3	Lợi nhuận trước thuế	14.382.941.588 đồng	
4	Lợi nhuận sau thuế	11.506.353.271 đồng	
5	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000.000 đồng	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	9 %	
7	Lợi nhuận chia các quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế	
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (4) – (5) – (7)	

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ năm 2018 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Minh Trung

TỜ TRÌNH

V/v: Về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019

Căn cứ Khoản 1 Điều 22 tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 về việc đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần công trình Cầu Phà TP Hồ Chí Minh (HFBC);

Căn cứ kết quả Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của công ty bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCs) là đơn vị kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

Để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính công ty trong năm 2019, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty năm 2019, như sau:

1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Căn cứ vào ngành nghề kinh doanh và nhu cầu kiểm toán của HFBC và các Công ty con, Ban kiểm soát xin đề xuất ĐHCĐ các tiêu chí, hình thức để lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập như sau:

Ban kiểm soát xin đề xuất tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán:

- Chọn một tổ chức kiểm toán có uy tín, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực ngành xây dựng hạ tầng, giao thông theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS) nói chung và đối với HFBC nói riêng.

- Đáp ứng được yêu cầu của HFBC về phạm vi và tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

- Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho HFBC;

2. Danh sách các công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ban Kiểm soát xin đề xuất 04 đơn vị kiểm toán có uy tín sau đây để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 như sau:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs);
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

3. Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán

Với các đề xuất nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Các tiêu chí nêu tại mục 1 Tờ trình và danh sách 04 đơn vị kiểm toán độc lập nêu tại mục 2 Tờ trình để làm căn cứ lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2019 của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong bốn công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát tại Tờ trình này và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2019 của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, biểu quyết thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Mạnh Thư

TỜ TRÌNH

V/v: Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/ 9/ 2015 của Chính phủ hướng dẫn về đăng ký doanh

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/ 4/ 2018.

Hiện nay Công ty cổ phần công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh đang triển khai xây dựng trụ sở văn phòng làm việc tại địa chỉ 451/10 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, TP. Hồ Chí Minh và sẽ thực hiện trả mặt bằng tại địa chỉ 132 Đào Duy Từ, phường 6, quận 10 cho đơn vị quản lý nhà nước theo quy định tại công văn số 6260/UBND-CNN ngày 15/ 10/ 2015 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về việc bàn giao mặt bằng 132 Đào Duy Từ, quận 10 (khu 2).

Công trình xây dựng trụ sở văn phòng làm việc tại địa chỉ 451/10 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10 dự kiến sẽ hoàn thành và di dời trong tháng 8 năm 2019. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên-năm 2019 thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính như sau:

1. Thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của công ty.

- Địa điểm cũ: 132 đường Đào Duy Từ, phường 6, quận 10, TP. HCM.

- Địa điểm mới: 451/10 đường Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, TP.

Hồ Chí Minh.

2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định thời điểm thay đổi và các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật hiện hành nhằm thực hiện việc thay đổi trụ sở chính của công ty.

3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ công ty và ủy quyền cho HĐQT:

a) Cập nhật nội dung liên quan đến việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính vào Điều lệ Công ty phù hợp quy định pháp luật và quy định nội bộ Công ty.

b) Liên hệ thay đổi giấy phép đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục liên quan pháp nhân của công ty với các cơ quan nhà nước.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên-năm 2019 xem xét thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Minh Trung

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/ 06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/ 2017 của Chính phủ v/v Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/ 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty cổ phần Công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh, Hội đồng quản trị đã rà soát Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình quản trị, điều hành tại doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua (*đính kèm bảng tham chiếu sửa đổi và bản dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động*).

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Signature]
Phan Minh Trung

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị Công ty.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/ 06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/ 2017 của Chính phủ v/v Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/ 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.

Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty cổ phần Công trình cầu phà TP. Hồ Chí Minh, Hội đồng quản trị đã rà soát Quy chế quản trị của Công ty và nhận thấy một số điều khoản của Quy chế quản trị cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình quản trị, điều hành tại doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua (đính kèm bảng tham chiếu sửa đổi và bản dự thảo Quy chế quản trị).

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Minh Trung